

Số: 02/2022/QĐST-VDS.

Ngày: 11 – 3 – 2022.

V/v: Yêu cầu tuyên bố một người

Mất năng lực hành vi dân sự.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH A

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thúy Hương
- Thư ký phiên họp: Ông Huỳnh Hoàng Tuấn – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A tham gia phiên họp: Ông Trần Văn Tân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 34/2022/TLST-VDS ngày 18 tháng 02 năm 2022 về Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định mở phiên họp số: 24/2022/QĐST-VDS ngày 24 tháng 02 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Lê Thị D; Địa chỉ cư trú: Ấp Trường Th, xã Trường L, huyện C, tỉnh H. Vắng mặt.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
Bà Lê Thị Kim Ng (vắng mặt)
Ông Lê Văn H(vắng mặt)
Cùng địa chỉ cư trú: Ấp Trường Th, xã Trường L, huyện C, tỉnh H.

- **Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:** Bà Lê Thị D yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Lê Thị Kim Ng (nữ), sinh năm: 1990 mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Hội đồng phiên họp nhận định:

1. *Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:* Yêu cầu về việc “Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” là loại việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, quy định tại khoản 1 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người bị yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự cư trú tại huyện Châu Thành A nên căn cứ khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự yêu cầu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

2. Về yêu cầu của đương sự:

- Căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, đơn yêu cầu đề ngày 18/02/2022, bản tự khai của người yêu cầu bà Lê Thị D khai: Bà và ông Lê Văn Hiên kết hôn và chung sống với nhau có tất cả 03 người con chung gồm: Lê Thị Kim Ng, Lê Văn M, Lê Thị Tài L (chết năm 2014). Trong đó Lê Thị Kim Ng từ khi mới sinh ra đã bị hạn chế về vận động do ảnh hưởng bởi chất độc màu da cam. Bà Lê Thị Kim Ng bị khuyết tật vận động, nghe nói, thần kinh, tâm thần và trí tuệ ở mức độ đặc biệt nặng, kể từ khi sinh ra đến nay bà Ng không thể tự mình chăm sóc và vệ sinh cá nhân, mọi công việc trên đều do bà D và ông Hiên chăm sóc, giúp đỡ nên không có khả năng ra Tòa tự khai, làm chứng và tham gia tố tụng tại Tòa án. Vì vậy, bà D là mẹ ruột là người đại diện hợp pháp của bà Ng yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Lê Thị Kim Ng mất năng lực hành vi dân sự.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm ông Lê Văn H có bản tự khai: Thống nhất đồng ý với yêu cầu của bà Lê Thị D đề nghị Tòa án tuyên bố bà Lê Thị Kim Ng mất năng lực hành vi dân sự và xin vắng mặt tại phiên họp.

- Tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định về mất năng lực hành vi dân sự: “1. Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi của mình thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần...”.

- Căn cứ Kết luận giám định pháp y tâm thần số 36/2022/KLGĐYC ngày 17/02/2022 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ đối với Lê Thị Kim Ng, sinh năm: 1990, giới tính: nữ; địa chỉ cư trú: ấp Trường Thọ A, xã Trường Long Tây, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang. Sau khi tiến hành giám định đã kết luận như sau:

- “ Về y học: Hiện tại, Đương sự có bệnh lý tâm thần: Chậm phát triển tâm thần trầm trọng (F13-ICD10).

- Về năng lực: Hiện tại, Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.

Như vậy, yêu cầu của bà Lê Thị D về việc yêu cầu tuyên bố bà Lê Thị Kim Ng mất năng lực hành vi dân sự là có cơ sở chấp nhận.

3. *Về lệ phí:* bà Lê Thị D người yêu cầu Tòa án giải quyết việc dân sự nên phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, do bà Lê Thị D thuộc hộ nghèo đã được cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo số 59/GCN-HN.HCN ngày 31/12/2021 nên được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định.

4. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang phát biểu: Về các trình tự, thủ tục tố tụng đều tuân thủ quy định của pháp luật. Về nội dung, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thị D về việc yêu cầu tuyên bố bà Lê Thị Kim Ng mất năng lực hành vi dân sự.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ:

QUYẾT ĐỊNH

1. Khoản 1 Điều 27; khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; Điều 149, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 22 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 12, Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thị D.

3. Tuyên bố bà Lê Thị Kim Ng, sinh năm: 1990, giới tính: nữ; địa chỉ cư trú: ấp Trường Th xã Trường L, huyện C, tỉnh H mất năng lực hành vi dân sự.

4. Về lệ phí: Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng do bà Lê Thị D chịu, bà D thuộc hộ nghèo đã được cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo số 59/GCN-HN.HCN ngày 31/12/2021 nên được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định.

5. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo đến Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang trong hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Quyết định này có thể bị kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Các đương sự;
- CQ THA DS h.Châu Thành A;
- VKSND h.Châu Thành A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG PHIÊN HỢP SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỢP**

Nguyễn Thị Thúy Hương